TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08- 8 -2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ngọc Yến.
2. Ông Đặng Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung– Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 23/2017/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2017 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2018/QĐ-ST ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh ngày 23/12/1987.
Hiện cư trú: thôn 2, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Bị đơn: Ông Hồ Phan H, sinh ngày 05/9/1988.
Hiện cư trú: 15a Liverpool cabramatta – NSW 2166 – Úc (Australia).
Nơi đăng ký HKTT trước khi xuất cảnh: thôn T, xã H, huyện B, Tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc "Ly hôn" ngày 01 tháng 6 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Bà và ông Hồ Phan H tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 06/9/2011 tại UBND xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc tại xã Hải Trạch được một thời gian, do điều kiện kinh tế khó khăn, nên vợ chồng bàn bạc để ông H đi du học tại Úc nhằm nâng cao

kiến thức và cũng để tăng thêm thu nhập cho gia đình. Thời gian đầu xa nhau, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc được một thời gian sau đó thưa dần và ít liên lạc với nhau. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không phù hợp, thiếu sự thông cảm và tin tưởng nhau về tình cảm lẫn kinh tế. Nay bà L xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn không thể tiếp tục đời sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về phía bị đơn ông Hồ Phan H: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần ủy thác tư pháp thông qua cơ quan đại diện của Việt Nam tại Úc để yêu cầu cơ quan này tống đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với ông Hồ Phan H nhưng đến nay không thu được kết quả. Ngày 16/3/2018, Tòa án tiếp tục gửi văn bản yêu cầu niêm yết công khai tại trụ sở và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Đại sứ quán Việt Nam tại Úc, đồng thời thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam.

Ngày 21/3/2018, Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam đã gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tài liệu về việc đã thông báo trên kênh thông tin dành cho người nước ngoài các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thuỳ L và ông Hồ Phan H.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 Tòa án tỉnh Quảng Bình đã có Công văn về việc Đề nghị thông báo việc đã thực hiện tống đạt văn bản tố tụng đến Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Úc nhưng cơ quan này không có văn bản trả lời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi nghĩa vụ của họ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thuỳ L, xử cho bà Nguyễn Thị Thuỳ L được ly hôn vắng mặt ông Hồ Phan H theo quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung: vợ chồng không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa nghe ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Theo thông tin cung cấp của cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ công an thì ông Hồ Phan H đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần gần đây nhất sử dụng hộ chiếu

B7095589 xuất cảnh ngày 09/01/2013 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền gải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài theo quy định tại Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Căn cứ khoản 3 Điều 474, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Hồ Phan H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thuỳ L vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Phan H. Xét thấy, bà Nguyễn Thị Thuỳ L và ông Hồ Phan H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của bà L thì sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc tại xã Hải Trạch được một thời gian, do điều kiện kinh tế khó khăn, nên vợ chồng bàn bạc để ông H sang Úc học tập và làm việc. Thời gian đầu xa nhau, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, nhưng được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống vợ chồng không hòa hợp, thiếu tin tưởng nhau về tình cảm dẫn đến cãi vã bất hoà. Bà Nguyễn Thị Thuỳ L xác định vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống chung thực tế không tồn tại từ nhiều năm nay.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm, bà Nguyễn Thị Thuỳ L và ông Hồ Phan H mỗi người đều có cuộc sống riêng độc lập, không còn quan tâm lẫn nhau và không ai có nỗ lực hàn gắn lại hạnh phúc gia đình. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của cuộc hôn nhân cũng không thể đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thuỳ L đối với ông Hồ Phan H là cần thiết.

2. Về con chung: vợ chồng chưa có con chung nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không xem xét.

4. Về án phí, lệ phí ủy thác ra nước ngoài: Bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 153, 474, 477, 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Áp dụng các điều: 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Thuỳ L được ly hôn ông Hồ Phan H.

2. Về quan hệ con chung: Không có

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có

4. Về án phí, lệ phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thuỳ L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào số tiền 500.000 đồng tạm ứng án phí và lệ phí đã nộp tại biên lai số 0000096 ngày 19/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Án sơ thẩm xử công khai, bà Nguyễn Thị Thuỳ L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Hồ Phan H có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Võ Thị Kim Nhung

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh QB(P9);
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.